TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2022/QĐCNHGT	*Phúc Thọ, ngày 20 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 29/4/2022 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản của ông Phan Huy Đ.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 5 năm 2022 về thỏa thuận giải quyết hợp đồng vay tài sản của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người yêu cầu*: Ông Phan Huy Đ, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn 6, xã S, huyện P, Thành phố H

- *Người bị yêu cầu*: Anh Kiều Duy K, sinh năm 1975 và chị Kiều Thị T, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Thôn 6, xã S, huyện P, Thành phố H

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

Tính đến ngày 04/5/2022, anh Kiều Duy K và chị Kiều Thị T nợ ông Phan Huy Đ số tiền 2.489.000.000đ (hai tỷ bốn trăm tám chín triệu đồng). Anh Kiều Duy K và chị Kiều Thị T phải trả cho ông Phan Huy Đ số tiền 2.489.000.000đ (hai tỷ bốn trăm tám chín triệu đồng).

2. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo sự thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ;
- Lưu: Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Hiếu